

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/QĐ-TA

Trùng Khánh, ngày 05 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Ông Nông Quốc Hùng – Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh.

Thư ký phiên họp: Bà La Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 23/QĐ-TA ngày 29 tháng 5 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Nội Văn S, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 08/3/1993; Số CCCD 004093008673; Nơi cấp: Cục C1 về trật tự xã hội, Bộ C2.

Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Con ông Nội Văn C (Đã chết) và bà Đàm Thị P, 56 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Người bị đề nghị Nội Văn S (Vắng mặt không có lý do chính đáng, đã được tổng đạt hợp lệ và không có ý kiến gì).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Cao Bằng: Bà Ngôn Thị L – Phó Trưởng phòng.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng:* Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Nội Văn S, sinh năm 1993, trú tại: xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng tự khai nhận đã sử dụng ma túy từ năm 2020 và đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Loại ma túy sử dụng là H, hình thức sử dụng là tiêm chích qua đường máu đưa ma túy vào cơ thể. Cụ thể, lần cuối cùng mà đối tượng sử dụng trước khi lập hồ sơ đề nghị là ngày 08/5/2024; Nội Văn S đã bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm về không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Công an xã C đã phối hợp với Trung tâm y tế huyện T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Nội Văn S. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 10/5/2024 của Trung tâm y tế huyện T xác định: “Nghiện ma túy”.

Ngày 24/5/2024, Ủy ban nhân dân xã C đã có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nội Văn S kèm theo hồ sơ đến Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T.

Ngày 24/5/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có văn bản số 62/ĐN-CNBB về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nội Văn S.

Tại phiên họp

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T trình bày ý kiến: Nội Văn S là đối tượng nghiện chất ma túy đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đang được Ủy ban nhân dân xã C quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, thuộc đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021, bị Ủy ban nhân dân xã C lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nội Văn S tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn 15 (mười lăm) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định; về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, trình tự thủ tục lập hồ sơ đã đúng theo quy định của pháp luật. Nhất trí với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nội Văn S tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn 15 (mười lăm) tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của những người tham gia phiên họp.

[1] Về thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nội Văn S được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020. Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý cai nghiện ma túy.

Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Nội Văn S đã đảm bảo theo quy định tại Điều 27 và Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp Nội Văn S vắng mặt không có lý do chính đáng (Tòa án đã tổng đạt hợp lệ tại biên bản giao nhận Quyết định mở phiên họp nhưng S không có ý kiến gì). Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về nội dung: Nội Văn S là đối tượng nghiện từ năm 2020. Ngày 10/5/2024, tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện của Trung tâm y tế huyện T kết luận Nội Văn S nghiện ma túy, sau đó bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm quy định về không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021.

Vì vậy, Nội Văn S thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; điểm a khoản 1, Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Người bị đề nghị Nội Văn S là người có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có hiểu biết pháp luật, đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 07 ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh nhưng coi thường pháp luật nên cố tình vi phạm hành chính. Nội Văn S đã trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2020.

Xét tính chất mức độ hành vi của Nội Văn S trong việc sử dụng ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nội Văn S làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, có tác động xấu đến mọi mặt của đời sống, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm. Do đó, xét thấy cần thiết để Nội Văn S có thời gian tập trung cai nghiện, được tiếp cận với các biện pháp y học nhằm hỗ trợ cai nghiện đạt hiệu quả.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ Nội Văn S đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Xét tính chất hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của Nội Văn S thấy cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, thương binh và Xã hội huyện T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nội Văn S thời hạn 15 (mười lăm) tháng là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ vào các Điều 20, 23, 24, 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng (Địa chỉ: Tổ F, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đối với Nội Văn S, sinh ngày 08/3/1993, trú tại: xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Cao Bằng có trách nhiệm tổ chức thi hành đưa đối tượng Nội Văn S vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng;
- VKSND Trùng Khánh;
- Phòng LĐ - TB và XH huyện;
- UBND xã C;
- Công an xã C;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Quốc Hùng